

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 410/2025/DS-PT

Ngày: 24/4/2025

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đoàn Nam Hà.

Các Thẩm phán:

Ông Phan Báu

Ông Nguyễn Thanh Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Đoàn Thục Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Vĩnh Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 965/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DSST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 518/2025/QĐ-PT ngày 19 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa dân sự phúc thẩm số 3324/2025/QĐ-PT ngày 19/03/2025 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1471/2025/QĐ-PT ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Xuân L, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Số I Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1999 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số C B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Văn bản ủy quyền số 19449, quyền số 11/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/11/2023 tại Văn phòng C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Luật sư ông Phạm V (có mặt) và Luật sư bà Phạm Nguyên Kim P (xin vắng mặt) – thuộc Văn phòng L2 - Đoàn Luật sư Thành phố H.

Bị đơn: Trường Đại học C1 (STU);

Địa chỉ: Số A C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật:

Ông Cao Hào T; Chức vụ: Hiệu trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:

Bà Lê Thị Ngọc P1; Chức vụ: Trưởng phòng Đào tạo (có mặt)

(theo Văn bản ủy quyền ngày 12/3/2025 của Hiệu Trưởng Trường Đại học C1).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Hoàng S, sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số I Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hoàng S:

1. Bà Vũ Thị Xuân L, sinh năm: 1978 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số I Đ, Phường A, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Văn bản ủy quyền số 10098, quyền số 11/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 16/11/2023 tại Phòng C2, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. Người đại diện theo ủy quyền lại của bà Vũ Thị Xuân L

Bà Vũ Thị Phương L1, sinh năm: 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Số F T, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Văn bản ủy quyền số 10089, quyền số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/6/2024 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm: 1999 (xin vắng mặt);

Địa chỉ: Số C B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(theo Giấy ủy quyền số 16726, quyền số 09/2024/TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 10/9/2024 tại Văn phòng C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/4/2023; ngày 29/6/2023; bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn trình bày:

Tháng 01/2021, bà Vũ Thị Xuân L đến Trường Đại học C1 (sau đây viết tắt là STU) để thực hiện thủ tục cấp bản sao bằng thay cho chồng là ông Lê Hoàng S (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2012, quyền số 01/2012, đăng ký ngày 23/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, Thị Xã L, tỉnh Đồng Nai), do bản chính văn bằng của ông Lê Hoàng S đã bị thất lạc.

Ngày 29/01/2021, đại diện Phòng đào tạo của STU là ông Vũ Hùng T1 đã tiếp nhận hồ sơ xin cấp bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông Lê Hoàng S, Số vào sổ cấp bằng 98.01.0019, cấp ngày 01/02/2021, số lượng 05 bản theo Biên nhận số 002083/BN-ĐT, hẹn trả kết quả vào lúc 15h ngày 02/02/2021, đã nộp lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đến hẹn, bà Vũ Thị Xuân L đến STU để nhận bản sao bằng tốt nghiệp của ông Lê Hoàng S thì đại diện STU không cho bà L nhận, với lý do bà L không phải là ông Lê Hoàng S-người được cấp bản chính văn bằng, và giải thích là bà L phải có giấy ủy quyền của ông Lê Hoàng S thì mới cho nhận bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông Lê Hoàng S. Mặc dù, bà L đã xuất trình Biên nhận đơn xin cấp bản sao bằng tốt nghiệp số 002083/BN-ĐT ngày 29/01/2021 và Giấy chứng nhận kết hôn giữa bà Vũ Thị Xuân L và ông Lê Hoàng S và các bằng cấp, bằng điểm khác liên quan do STU đã cấp nhưng vẫn không được giải quyết.

Do không được nhận bản sao bằng tốt nghiệp cho chồng là ông Lê Hoàng S nên bà Vũ Thị Xuân L đã khiếu nại lên ban giám hiệu STU để được giải quyết. Ngày 03/3/2021, STU ban hành Thông báo số 24/TB-DSG-TTGD về việc khiếu nại của bà Vũ Thị Xuân L không đủ điều kiện thụ lý giải quyết.

Do không đồng ý với Thông báo số 24/TB-DSG-TTGD ngày 03/3/2021 về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết của STU. Ngày 26/4/2021, bà Vũ Thị Xuân L đã tiếp tục gửi đơn đến Bộ G để được giải quyết. Ngày 15/5/2021, Thanh tra Bộ G đã ban hành Văn bản số 419/TTr-NV3 về việc chuyển đơn của công dân về STU để xem xét, giải quyết theo

quy định pháp luật và STU phải gửi kết quả giải quyết đơn của bà Vũ Thị Xuân L về Thanh tra Bộ G.

Ngày 29/11/2021, Cục Q thuộc Bộ G và Đào tạo ban hành Văn bản số 1475/QLCL-QLVBCC về việc cấp bản sao văn bằng. Tại văn bản này, Cục Q thuộc Bộ G và Đào tạo căn cứ Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ G ban hành kèm theo Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của H (sau đây viết tắt là Thông tư 21), cụ thể quy định tại Điều 30 và điểm c khoản 1 Điều 31 của Quy chế này đề nghị bà Vũ Thị Xuân L thực hiện theo quy định và liên hệ STU để được giải quyết.

Ngày 22/12/2021, Thanh tra Bộ G đã ban hành Phiếu hướng dẫn số 1193/HD-NV3 về việc hướng dẫn công dân bà Vũ Thị Xuân L làm việc với STU để được giải quyết theo Văn bản số 1475/QLCL-QLVBCC ngày 29/11/2021 của Cục Q thuộc Bộ G, trường hợp không đạt thỏa thuận, bà Vũ Thị Xuân L có thể gửi đơn khởi kiện đến Tòa án theo quy định pháp luật.

Do không được giải quyết cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp cho ông Lê Hoàng S, nên bà Vũ Thị Xuân L đã nộp đơn khởi kiện STU ra Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Vũ Thị Xuân L xác nhận Đơn khiếu nại và các thủ tục khác đều do bà Vũ Thị Xuân L ký đơn và tự đi liên hệ các cơ quan để giải quyết, ông Lê Hoàng S không có ủy quyền cho bà Vũ Thị Xuân L, vì bà L nghĩ bản thân là vợ hợp pháp của ông Lê Hoàng S nên không cần làm giấy ủy quyền.

Nay, nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L khởi kiện chỉ yêu cầu Tòa án buộc Trường Đại học C1 (STU) phải nhận sai vì đã không thực hiện đúng quy định tại Điều 30 và điểm c khoản 1 Điều 31 Thông tư 21. Đồng thời, có hình thức xin lỗi là công khai trên Cổng thông tin điện tử của STU (W), các báo cụ thể là B, B1 và B2 trong ba số liên tiếp. Ngoài ra, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại hay yêu cầu nào khác đối với bị đơn.

Theo bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn Trường Đại học C1 trình bày:

Trường Đại học C1 (STU) đã có Văn bản số 319/CV-DSG ngày 08/11/2023 về ý kiến khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể như sau: Bà Vũ Thị

Xuân L có liên hệ với STU để hỏi về thủ tục xin cấp bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng cho ông Lê Hoàng S là cựu sinh viên của trường. STU đã hướng dẫn cho bà L thủ tục xin cấp bản sao văn bằng chứng chỉ và cung cấp cho bà L các văn bản hướng dẫn, quy định tại Điều 30, Điều 31 của Thông tư 21; Điều 36, Điều 37 Quy chế quản lý văn bằng tốt nghiệp kỹ sư, cử nhân và cao đẳng của STU ban hành kèm theo Quyết định số 421-20/QĐ-DSG-ĐT ngày 22/9/2020 của Hiệu trưởng STU.

Ngày 29/01/2021, bà Vũ Thị Xuân L đến STU nộp đơn đề nghị cấp bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng của ông Lê Hoàng S. Người làm đơn ghi tên ông Lê Hoàng S và ký tên S.

Thực hiện theo yêu cầu của đơn đề nghị, STU đã thực hiện bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng và sau đó đã liên hệ qua số điện thoại được cung cấp trong đơn xin cấp bản sao văn bằng để hướng dẫn người làm đơn đến nhận. Người nhận cuộc gọi là bà Vũ Thị Xuân L. STU cố gắng liên hệ với ông Lê Hoàng S theo số điện thoại ghi trong hồ sơ quản lý sinh viên nhưng không liên lạc được. STU đã hướng dẫn chi tiết: ông Lê Hoàng S cần trực tiếp đến trường nhận bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng và ký nhận vào sổ gốc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ. Trường hợp ông Lê Hoàng S không đến nhận trực tiếp có thể làm giấy ủy quyền cho người khác nhận thay.

Bên cạnh, để tạo điều kiện cho ông Lê Hoàng S, STU đã bố trí nhân viên trực ngoài giờ để cấp bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng cho ông Lê Hoàng S đến nhận ngoài giờ, chỉ cần ông S liên hệ hẹn trước 01 (một) ngày để STU bố trí người trực giải quyết cho ông S ký nhận. Kể từ đó đến nay, ông Lê Hoàng S không đến STU ký nhận bản sao văn bằng và cũng không có ủy quyền cho người khác đến ký nhận thay. Hiện bản sao bằng tốt nghiệp cao đẳng của ông Lê Hoàng S đang còn lưu giữ tại STU để chờ ông S hoặc người được ủy quyền hợp pháp đến nhận.

Sự việc diễn ra từ năm 2021 đến nay, nhưng STU chưa từng tiếp xúc trực tiếp với ông Lê Hoàng S-cựu sinh viên STU hoặc người được ông S ủy quyền. STU xác nhận, từ năm 2021 đến nay, STU liên tục nhận đơn thư khiếu nại của bà Vũ Thị Xuân L, người không phải là cựu sinh viên của STU nhưng đề nghị STU cung cấp hồ sơ tốt nghiệp của người khác mà không có giấy ủy quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, STU có thiện chí thương lượng, hòa giải với người được ông Lê Hoàng S ủy quyền tham gia tố tụng là được giao

trực tiếp bản sao văn bằng cho ông Lê Hoàng S, nhưng bà Vũ Thị Xuân L và những người được ông Lê Hoàng S ủy quyền đều không chịu nhận.

Nay, bị đơn là STU không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L. Xác định bị đơn không yêu cầu phản tố nguyên đơn. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của bà Vũ Thị Xuân L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng S, có bà Vũ Thị Xuân L, bà Vũ Thị Phương L1 và bà Nguyễn Thị Tuyết M đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Lê Hoàng S đồng ý với lời trình bày của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L và xác định không có yêu cầu độc lập.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Tuyết M đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L trình bày:

Bà Vũ Thị Xuân L xác định từ tháng 01 năm 2021 đến khi nộp đơn khởi kiện STU đều do bà Vũ Thị Xuân L thực hiện thủ tục cấp bản sao văn bằng và ký tên thay cho chồng là ông Lê Hoàng S. Việc bà L viết đơn và ký thay cho ông Lê Hoàng S là thủ tục do STU yêu cầu và hướng dẫn. Nên không cần phải giám định chữ ký của ông Lê Hoàng S, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử và nguyên đơn đã rút kháng cáo quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án. Việc hướng dẫn thủ tục cấp bản sao văn bằng và yêu cầu ký tên thay cho ông Lê Hoàng S thì nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ để chứng minh về việc này. Vì việc này xảy ra đã lâu, từ tháng 01/2021.

Nguyên đơn, bà Vũ Thị Xuân L xác định lại yêu cầu khởi kiện STU: STU không chấp nhận tư cách vợ đại diện cho chồng để được nhận bản sao văn bằng thay cho chồng là ông Lê Hoàng S mà bắt buộc phải có ủy quyền hợp lệ của ông Lê Hoàng S thì STU mới trả kết quả cấp bản sao văn bằng tốt nghiệp của ông Lê Hoàng S là không đúng quy định tại Điều 30, Điều 31 của Thông tư 21.

Do STU thực hiện không đúng quy định theo Thông tư số 21, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc Trường Đại học C1 (STU) phải nhận sai vì đã không thực hiện đúng quy định tại Điều 30 và điểm c khoản 1 Điều 31 Thông tư 21. Đồng thời, có hình thức xin lỗi là công khai trên Cổng thông tin điện tử của STU (W), các báo cụ thể là B, B1 và B2 trong ba số liên tiếp. Do STU sai nên STU phải giao bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông

Lê Hoàng S, Sổ vào sổ cấp bằng 98.01.0019, cấp ngày 01/02/2021, số lượng 05 bản cho bà Vũ Thị Xuân L.

Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp nào khác của bà Vũ Thị Xuân L.

Do không yêu cầu bồi thường, bà Vũ Thị Xuân L xác định cũng không cung cấp chứng cứ để chứng minh có thiệt hại thực tế xảy ra, kể cả thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần.

Ngoài ra, bà Vũ Thị Xuân L không yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu nào khác. Trường hợp, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận, thì số tiền mà bà Vũ Thị Xuân L đã nộp lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được bỏ, không yêu cầu STU hoàn trả.

- Ông Hoàng Ngọc K và ông Nguyễn Thành Trung đại D theo ủy quyền của bị đơn STU trình bày:

STU giữ nguyên lời trình bày như các phiên tòa trước và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Nay, bà Vũ Thị Xuân L và ông Lê Hoàng S xác định và thừa nhận chữ ký là do bà Vũ Thị Xuân L ký thay, nên không cần phải giám định chữ ký của ông Lê Hoàng S và STU đã nhận lại đủ số tiền tạm ứng chi phí giám định chữ ký.

STU cho rằng, việc hướng dẫn thủ tục cấp bản sao văn bằng và yêu cầu ký tên thay cho ông Lê Hoàng S như trình bày của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L, STU không đồng ý, vì STU không có hướng dẫn bà Vũ Thị Xuân L làm sai quy định theo Thông tư 21. Việc này xảy ra đã lâu, STU cũng không có chứng cứ chứng minh đã hướng dẫn thủ tục cấp bản sao văn bằng cho bà Vũ Thị Xuân L đúng quy định của Thông tư 21.

Ngoài ra, STU không yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu nào khác. Trường hợp, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không được chấp nhận, mà số tiền do bà Vũ Thị Xuân L đã nộp lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng không yêu cầu STU hoàn trả, thì STU sẽ đưa vào quỹ học bổng của STU.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng S, có bà Nguyễn

Thị Tuyết M đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Lê Hoàng S đồng ý với lời trình bày của nguyên đơn và không có yêu cầu nào khác. Xác định trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như các phiên tòa trước, do lời khai của những người đại diện cho ông Lê Hoàng S chưa thể xác định chữ ký trên đơn cấp phó bản văn bằng tốt nghiệp là của ông Lê Hoàng S hay người nào khác ký tên, thì tại phiên tòa hôm nay ông Lê Hoàng S xác nhận như sau: Xác định thủ tục xin cấp phó bản văn bằng tốt nghiệp cho ông Lê Hoàng S từ tháng 01/2021 đến nay đều nhờ vợ là bà Vũ Thị Xuân L làm thủ tục và bà Vũ Thị Xuân L đã ký tên “Sang” thay cho chồng trên Đơn xin cấp phó bản bằng bị mất ngày 29/01/2021. Việc bà Vũ Thị Xuân L viết đơn và ký thay cho ông Lê Hoàng S là do STU hướng dẫn và yêu cầu. Nên không cần phải giám định chữ ký của ông Lê Hoàng S.

Việc hướng dẫn thủ tục cấp bản sao văn bằng và yêu cầu ký tên thay cho ông Lê Hoàng S thì ông Lê Hoàng S không cung cấp được chứng cứ để chứng minh về việc này. Vì việc này xảy ra đã lâu, từ tháng 01/2021.

Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L, về việc buộc bị đơn Trường Đại học C1 (STU) phải nhận sai và có hình thức xin lỗi công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường Đại học C1 (STU), các báo cụ thể là B, B1 và B2 trong ba số liên tiếp.

Trường Đại học C1 (STU) không có nghĩa vụ giao bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông Lê Hoàng S, Số vào sổ cấp bằng 98.01.0019, cấp ngày 01/02/2021, số lượng 05 cho bà Vũ Thị Xuân L.

Trường Đại học C1 (STU) có nghĩa vụ sung số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp theo Biên nhận số 00283/BN-ĐT ngày 29/01/2021 của Trường Đại học C1 vào Quỹ học bổng của Trường Đại học C1 (STU).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật quy định.

Ngày 01/10/2024, nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số

471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Do nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L có đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Tuyết M xin vắng mặt, nên Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho nguyên đơn đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

- Bị đơn Trường Đại học C1 (STU) có đại diện theo ủy quyền là bà Lê Thị Ngọc P1 đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016.

Về nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các bên đương sự trình bày ý kiến và nghe đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thời hạn kháng cáo: Tòa án nhân dân Quận 8 ban hành Bản án số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024. Ngày 01/10/2024, Tòa án nhân dân Quận 8 nhận đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L (do bà Nguyễn Thị Tuyết M đại diện theo ủy quyền). Do đó, kháng cáo, của bà L còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L có đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị Tuyết M có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Lê Hoàng S, bà Vũ Thị Xuân L, bà Vũ Thị Phương L1 vắng mặt. Xét, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ đến lần thứ hai nhưng các đương sự vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, thì bà Vũ Thị Xuân L là vợ của ông Lê Hoàng S (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2012, quyển số 01/2012, đăng ký ngày 23/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, Thị Xã L, tỉnh Đồng Nai).

Ngày 29/01/2021, bà L đến Trường Đại học C1 (STU) để thực hiện thủ tục cấp bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông Lê Hoàng S; số vào sổ cấp bằng 98.01.0019, cấp ngày 01/02/2021 với số lượng 05 bản - theo Biên nhận số 002083/BN-ĐT, hẹn trả kết quả vào lúc 15h ngày 02/02/2021, bà L đã nộp lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Theo quy định tại Điều 30 và điểm c khoản 1 Điều 31 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ G:

“ Điều 30. Người có quyền yêu cầu cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc

Những người sau đây có quyền yêu cầu cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc:

- 1. Người được cấp bản chính văn bằng, chứng chỉ.*
- 2. Người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền của người được cấp bản chính văn bằng, chứng chỉ.*
- 3. Cha, mẹ, con; vợ, chồng; anh, chị, em ruột; người thừa kế khác của người được cấp bản chính văn bằng, chứng chỉ trong trường hợp người đó đã chết.*

Điều 31. Thủ tục cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc

1. Hồ sơ đề nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc gồm:

a) Đơn đề nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ, trong đó cung cấp các thông tin về văn bằng, chứng chỉ đã được cấp;

b) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng để người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra;

c) Trường hợp người yêu cầu cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc là người quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 30 của Quy chế này thì phải xuất trình giấy ủy quyền (đối với người được ủy quyền) hoặc giấy tờ chứng minh quan hệ với người được cấp bản chính văn bằng, chứng chỉ;”

Như vậy, theo quy định của Thông tư 21 nêu trên, thì việc bà L xin cấp bản sao bằng tốt nghiệp cho ông S nhưng không được sự ủy quyền của ông S và hiện ông S vẫn còn sống nên việc bà L không được STU chấp nhận cấp bản sao là đúng quy định pháp luật. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Qua phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L; các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên bà L phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 148 và khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L, về việc yêu cầu sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 471/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị Xuân L, về việc buộc bị đơn Trường Đại học C1 (STU) phải nhận sai và có hình thức xin lỗi công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường Đại học C1 (STU), các báo cụ thể là B, B1 và B2 trong ba số liên tiếp.

2.2. Trường Đại học C1 (STU) không có nghĩa vụ giao bản sao Bằng tốt nghiệp Cao đẳng đứng tên ông Lê Hoàng S, số vào sổ cấp bằng 98.01.0019, cấp ngày 01/02/2021, số lượng 05 cho bà Vũ Thị Xuân L.

2.3. Trường Đại học C1 (STU) có nghĩa vụ sung công quỹ số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí cấp bản sao bằng tốt nghiệp theo Biên nhận số 00283/BN-ĐT ngày 29/01/2021 của Trường Đại học C1 vào Quỹ học bổng của Trường Đại học C1 (STU).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Vũ Thị Xuân L phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do bà L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2023/0036092, ngày 25/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Thị Xuân L đã nộp đủ án phí.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Vũ Thị Xuân L phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm do bà L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0030488 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Vũ Thị Xuân L đã nộp đủ án phí.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đoàn Nam Hà